

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước, điều kiện về năng lực tài chính của tổ chức tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 05 mỏ cát, sỏi được UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại Quyết định số 2759/QĐ-UBND ngày 31/10/2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản số 147/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 16/2023/QH15 và Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1585/QĐ-TTg ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 2759/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu tại Tờ trình số 1147/TTr-SNNMT ngày 03 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước, điều kiện về năng lực tài chính của tổ chức tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 05 mỏ cát, sỏi được Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu phê duyệt Kế hoạch đấu

giá quyền khai thác khoáng sản tại Quyết định số 2759/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2025 với các nội dung như sau:

1. Mỏ cát sỏi lòng hồ thủy điện Bản Chát thuộc xã Mường Than
 - a) Giá khởi điểm $R=5\%$;
 - b) Bước giá là $0,5\%$.
 - c) Tiền đặt trước của tổ chức tham gia phiên đấu giá là 2.876.001.497 đồng.
 - d) Vốn chủ sở hữu của tổ chức tham gia đấu giá ít nhất bằng 2.281.155.525 đồng.
2. Mỏ cát sông Nậm Na, xã Phong Thổ và xã Khổng Lào
 - a) Giá khởi điểm $R=5\%$;
 - b) Bước giá là $0,5\%$.
 - c) Tiền đặt trước của tổ chức tham gia phiên đấu giá là 858.622.125 đồng.
 - d) Vốn chủ sở hữu của tổ chức tham gia đấu giá ít nhất bằng 815.435.685 đồng.
3. Mỏ cát Pa Tần 1, sông Nậm Na, xã Pa Tần
 - a) Giá khởi điểm $R=5\%$;
 - b) Bước giá là $0,5\%$.
 - c) Tiền đặt trước của tổ chức tham gia phiên đấu giá là 659.268.891 đồng.
 - d) Vốn chủ sở hữu của tổ chức tham gia đấu giá ít nhất bằng 716.344.767 đồng.
4. Mỏ cát Pa Tần 2, sông Nậm Na, xã Pa Tần
 - a) Giá khởi điểm $R=5\%$;
 - b) Bước giá là $0,5\%$.
 - c) Tiền đặt trước của tổ chức tham gia phiên đấu giá là 457.873.763 đồng.
 - d) Vốn chủ sở hữu của tổ chức tham gia đấu giá ít nhất bằng 454.166.711 đồng.
5. Mỏ cát sông Nậm Na thuộc xã Pa Tần và xã Sìn Hồ
 - a) Giá khởi điểm $R=5\%$;
 - b) Bước giá là $0,5\%$.
 - c) Tiền đặt trước của tổ chức tham gia phiên đấu giá là 1.706.161.106 đồng.
 - d) Vốn chủ sở hữu của tổ chức tham gia đấu giá ít nhất bằng 1.620.549.400 đồng.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức, thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 16/2023/QH15 và Luật số 37/2024/QH15; Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản số 147/2025/QH15; Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7

năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ và các quy định pháp luật khác có liên quan đối với các mỏ khoáng sản nêu tại Điều 1 Quyết định này. Lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản chuyên nghiệp, thực hiện đấu giá đảm bảo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Mường Than, Phong Thổ, Khổng Lào, Pa Tần, Sìn Hồ; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Lai Châu (truyền tin);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- VP UBND tỉnh: V1, V2, Kt1, CB;
- Lưu: VT, Kt7.

} (báo cáo)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Trọng Hải